TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2020/HNGĐ - ST
Ngày: 30/12/2020
V/v: *Tranh chấp ly hôn.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N – TP CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Đặng Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân*:*

1. Ông Nguyễn Tấn Triều

2. Bà Hồ Thị Kim Luyến;

- Thư ký phiên toà*:* Ông Huỳnh Quốc Sang - Thư ký Tòa án nhân dân quận N.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 457/2020/TLST–HNGĐ ngày 07/9/2020 về việc "***Tranh chấp ly hôn"***, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 783/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/11/2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Thúy Ph,** sinh năm 1974.

ĐKTT: 33/16 Q, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

*** Bị đơn:** Ông **Phạm Thanh Tr,** sinh năm 1971.

ĐKTT: 33/16 Q, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: 50/16/21 Q, phường T (A cũ), quận N, thành phố Cần Thơ.

(Bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Ph trình bày:

Bà và ông Tr tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 1999, nhưng đến năm 2000 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ (cũ). Quá trình chung sống, có thời gian đầu hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau, giữa vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, ông Tr không lo làm ăn, thiếu sự quan tâm đến gia đình và còn nhiều lần đánh bà, nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không còn tiếng nói chung. Mâu thuẫn

ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng không mang lại kết quả tích cực. Hiện vợ chồng đã sống ly thân nhiều tháng nay, tình cảm vợ chồng không còn nên bà có đơn yêu cầu được ly hôn với ông Tr.

Về con chung: Có 02 người con chung là Phạm Nguyễn Minh A (nữ), sinh năm 2001 và Phạm Nguyễn Tuấn A (nam), sinh ngày 28/6/2005. Cháu Minh A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Tuấn A, sau khi ly hôn, bà xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn – Ông Phạm Thanh Tr*:* Đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt. Do vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với ông Tr theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà :

Ông Tr vắng mặt.

Bà Ph vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn và trình bày như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, do không thực hiện được việc tống đạt trực tiếp cho ông Tr, nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi ở hiện tại của ông Tr và Ủy ban nhân dân phường T, nơi ông Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú, nhưng ông Tr vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy căn cứ Điều 179, Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và các thủ tục tố tụng đã được tiến hành hợp lệ, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với ông Tr là hoàn toàn phù hợp.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Ph và ông Tr tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được Luật Hôn nhân và gia đình bảo vệ và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quá trình hôn nhân qua trình bày của nguyên đơn cho thấy vợ chồng ông bà có sự bất hòa trong tình cảm, nguyên nhân do Ông Tr thiếu sự quan tâm đến gia đình, lại thường có hành động đánh vợ, dẫn đến vợ chồng bất hòa, rạn nứt tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, ông Tr vẫn vắng mặt cho thấy ông không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân với bà Ph, phía bà Ph nhất quyết xin ly hôn. Điều này cho thấy mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng của ông bà là có thật và đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, có

căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Ph, để cả hai có cuộc sống riêng là phù hợp.

[4] Về con chung*:* Cháu Phạm Nguyễn Minh A (nữ), sinh năm 2001 đã trưởng thành nên Tòa án không đặt ra xem xét; cháu Phạm Nguyễn Tuấn A, hiện 15 tuổi, từ trước đến nay do bà Ph nuôi dưỡng. Nay, cháu có nguyện vọng là được tiếp tục sống với mẹ, do vậy đây là căn cứ để giao cháu Tuấn A cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con bà Ph không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ph xác định không có nên không đặt ra xem xét. Khi có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*:* Bà Ph phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 179; 227, 228 và 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà **Nguyễn Thị Thúy Ph** đối với ông **Phạm Thanh Tr**.

2/ Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Tuấn A (nam), sinh ngày 28/6/2005 cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con bà Ph không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Tr theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

3/ Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

4/ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Ph phải chịu 300.000 đồng chuyển tiền tạm ứng án phí bà Ph đã nộp theo biên lai thu số 002865 ngày 28/7/2020 thành án phí.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận NK;
- VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- THA;
- UBND p.T (p Ac cũ);
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

ĐẶNG THỊ HUỆ